

BẢNG KIỂM TRƯỚC TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ĐỐI VỚI TRẺ EM

Họ và tên trẻ: Ngày sinh trẻ:/...../..... Nam Nữ
 Số CCCD/CMT/Hộ chiếu (nếu có):Số điện thoại trẻ:
 Địa chỉ nơi học tập:
 Địa chỉ hộ khẩu:.....
 Địa chỉ hiện ở:
 Họ tên bố/mẹ/ người giám hộ:..... Mối quan hệ:.....Số điện thoại:.....
 Đã tiêm mũi 1 vắc xin phòng COVID-19: Chưa tiêm
 Đã tiêm, loại vắc xin:Ngày tiêm:...../...../.....

I. Sàng lọc	Không	Có
Thân nhiệt:..... ^o C Mạch: lần/phút		
1. Tiền sử rõ ràng phản vệ với vắc xin phòng COVID-19 lần trước hoặc các thành phần của vắc xin phòng COVID-19	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Đang mắc bệnh cấp tính, mạn tính tiến triển	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Tiền sử dị ứng với bất kỳ dị nguyên nào	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Rối loạn tri giác, rối loạn hành vi	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Mắc các bệnh bẩm sinh, bệnh mạn tính ở tim, phổi, hệ thống tiêu hóa, tiết niệu, máu,...	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Nghe tim, phổi bất thường ⁱ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Phản vệ độ 3 trở lên với bất kỳ dị nguyên nào (ghi rõ tác nhân dị ứng:.....)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Các chống chỉ định/trì hoãn khác ⁱⁱ (nếu có, ghi rõ):.....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Đã từng mắc COVID-19 trong vòng 3 tháng gần đây. Nếu có, ngày có kết quả xét nghiệm dương tính:.....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
II. Kết luận <ul style="list-style-type: none"> • Đủ điều kiện tiêm chủng ngay <input type="checkbox"/> (Tất cả đều KHÔNG có điểm bất thường và KHÔNG có chống chỉ định tiêm vắc xin theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất) • Chống chỉ định tiêm chủng vắc xin cùng loại <input type="checkbox"/> (Khi CÓ điểm bất thường tại mục 1) • Trì hoãn tiêm chủng <input type="checkbox"/> (Khi CÓ bất kỳ một điểm bất thường tại các mục 2) • Nhóm thận trọng khi tiêm chủng <input type="checkbox"/> (Khi CÓ bất kỳ một điểm bất thường tại các mục 3,4) • Chuyển khám sàng lọc, tiêm chủng tại bệnh viện <input type="checkbox"/> (Khi CÓ bất thường tại mục 5, 6, 7) Đề nghị chuyển đến:..... Lý do: 	Thời gian.....giờ.....phút Ngày.....tháng.....năm 2022 Người thực hiện sàng lọc (ký, ghi rõ họ và tên) Loại vắc xin chỉ định tiêm lần này: Mũi tiêm: <input type="checkbox"/> Mũi 1 <input type="checkbox"/> Mũi 2 <input type="checkbox"/> Bổ sung <input type="checkbox"/> Nhắc lại Tên vắc xin:..... Liều lượng:.....	
Thời gian tiêm: giờ.....phút ngày...../...../2022 Tên vắc xin: III. Thăm khám sau tiêm phút. - Tại vị trí tiêm: - Tổng trạng:	Thời gian về:giờ phút Ngày:/...../2022 Đã được hướng dẫn theo dõi sau tiêm (ký):	

ⁱChỉ định tiêm tại bệnh viện nếu đánh giá tình trạng hiện tại không có chỉ định cấp cứu.

ⁱⁱCác trường hợp chống chỉ định/trì hoãn theo hướng dẫn của nhà sản xuất đối với loại vắc xin COVID-19 sử dụng hoặc phát hiện có các yếu tố bất thường khác.

MẪU PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19

PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19

1. Tiêm chủng vắc xin là biện pháp phòng bệnh hiệu quả, tuy nhiên vắc xin phòng COVID-19 có thể không phòng được bệnh hoàn toàn. Người được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ liều có thể phòng được bệnh hoặc giảm mức độ nặng nếu mắc COVID-19. Sau khi được tiêm vắc xin phòng COVID-19 cần thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID-19.
2. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 có thể gây ra một số biểu hiện tại chỗ tiêm hoặc toàn thân như sưng, đau chỗ tiêm, nhức đầu, buồn nôn, sốt, đau cơ... hoặc tai biến nặng sau tiêm chủng.
3. Khi có triệu chứng bất thường về sức khỏe, người được tiêm chủng cần liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị kịp thời.

Sau khi đã đọc các thông tin nêu trên, tôi đã hiểu về các nguy cơ và:

Đồng ý cho trẻ tiêm chủng Không đồng ý cho trẻ tiêm chủng

Họ tên cha/mẹ hoặc người giám hộ:.....

Số điện thoại:

Họ và tên trẻ được tiêm chủng:

TPHCM, ngày.....tháng.....năm 2022

Cha/mẹ hoặc người giám hộ

(Ký, ghi rõ họ tên)